

Số: 3508/TB-BHXH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Về mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp kể từ ngày 01/7/2026

Căn cứ Khoản 13 Điều 144 Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) số 41/2024/QH15; Điểm b Khoản 5 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) số 51/2024/QH15; Luật Việc làm số 74/2025/QH15; Luật An toàn Vệ sinh Lao động năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc; Nghị định số 159/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH tự nguyện; Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHYT;

Căn cứ Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện mức đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLD-BNN) kể từ ngày 01/7/2026 khi mức tham chiếu (mức lương cơ sở) là 2.530.000 đồng/tháng, như sau:

1. BHYT cho đối tượng học sinh, sinh viên (HSSV):

1.1. Đối tượng tham gia:

HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trừ những HSSV đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT và những HSSV là người nước ngoài không được cấp học bổng từ Ngân sách của Nhà nước Việt Nam.

Lưu ý: Đối với HSSV đã tham gia BHYT hộ gia đình thì phải chuyển sang tham gia BHYT HSSV tại cơ sở giáo dục để được trích kinh phí CSSKBĐ.

1.2. Mức đóng:

a. Học sinh:

Số tiền đóng BHYT = Mức tham chiếu x 4.5% x số tháng tham gia, cụ thể:

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

Phương thức	NSNN hỗ trợ 50% theo quy định tại Luật BHYT	NSNN hỗ trợ 50% theo Nghị Quyết số 56/2025/NQ-HĐND	Tổng mức đóng BHYT
3 tháng	170.775	170.775	341.550
6 tháng	341.550	341.550	683.100
12 tháng	683.100	683.100	1.366.200

b. Sinh viên:

Số tiền đóng BHYT = Mức tham chiếu x 4.5% x số tháng tham gia, cụ thể:

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

Phương thức	NSNN hỗ trợ 50% theo quy định tại Luật BHYT	SV đóng 50%	Tổng mức đóng BHYT
3 tháng	170.775	170.775	341.550
6 tháng	341.550	341.550	683.100
12 tháng	683.100	683.100	1.366.200

1.3. Phương thức, thời gian đóng:

- Sinh viên đăng ký tham gia BHYT và đóng tiền tại cơ sở giáo dục nơi đang theo học ngay từ đầu năm học, khóa học. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở Sinh viên đóng tiền tham gia BHYT theo danh sách đang quản lý, tổ chức thu tiền đóng BHYT của SV. Chuyển nộp tiền và danh sách cấp thẻ BHYT cho cơ quan BHXH.

- Cơ sở giáo dục có trách nhiệm lập danh sách cấp thẻ BHYT cho học sinh đang theo học tại nhà trường, đảm bảo 100% HS được cấp thẻ BHYT.

- Trường hợp HSSV có thẻ BHYT hết hạn sử dụng vào các tháng còn lại trong năm 2026 hoặc chưa tham gia BHYT trước đó, thì chỉ tham gia đóng tiền BHYT cho những tháng còn lại đến 31/12/2026 (năm tài chính). Sau đó thực hiện tham gia BHYT theo các phương thức nêu trên cho cả năm 2027.

- Đối với HSSV thuộc diện hộ gia đình cận nghèo, theo quy định phải tham gia BHYT tại địa phương. Nếu chưa tham gia BHYT ở địa phương thì tham gia BHYT HSSV tại trường. Nếu sau đó được cấp thẻ theo đối tượng khác thì sẽ được hoàn trả theo quy định (thoái trả tiền đã đóng từ thời điểm thẻ BHYT được cấp theo nhóm mới bắt đầu có giá trị sử dụng).

- HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân Công an; Quân đội; Ban cơ yếu; Nghèo; Cận nghèo...) nếu hết giá trị sử dụng thẻ BHYT và không tiếp tục tham gia theo nhóm đối tượng khác, thì tiếp tục tham gia theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo tại cơ sở giáo dục đang theo học đến hết thời hạn chung của cơ sở giáo dục.

- Để tra cứu giá trị sử dụng thẻ BHYT, HSSV sử dụng phần mềm VSSID hoặc truy cập Cổng thông tin điện tử BHXH: baohiemxahoi.gov.vn/tracuu/pages/tra-cuu-thoi-han-su-dung-the-bhyt.aspx

2. Mức đóng BHYT đối tượng được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật, Nghị định, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố thì số tiền phải đóng BHYT = Mức tham chiếu x 4.5% x số tháng tham gia.

3. Mức đóng BHYT hộ gia đình

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

Thành viên hộ gia đình	3 tháng	6 tháng	12 tháng
Người thứ 1 (100%)	341.550	683.100	1.366.200
Người thứ 2 (70%)	239.085	478.170	956.340
Người thứ 3 (60%)	204.930	409.860	819.720
Người thứ 4 (50%)	170.775	341.550	683.100
Người thứ 5 trở đi (40%)	136.620	273.240	546.480

4. Mức đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN:

- Tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTNLĐ-BNN **thấp nhất** bằng mức tham chiếu và **cao nhất** bằng 20 lần mức tham chiếu tại thời điểm đóng.

- Tiền lương làm căn cứ đóng BHTN **thấp nhất** bằng mức tham chiếu; **cao nhất** bằng 20 lần mức lương tối thiểu vùng tại thời điểm đóng.

- Mức lương tối thiểu vùng áp dụng đối với người lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cụ thể:

Vùng	Mức lương tối thiểu tháng (đồng/tháng)	Mức lương tối thiểu giờ (đồng/giờ)	Mức lương cao nhất (đồng/tháng)
Vùng I	5.310.000	25.500	106.200.000
Vùng II	4.730.000	22.700	94.600.000
Vùng III	4.140.000	20.000	82.820.000

(Danh mục địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Công văn số 9335/SNV-LĐTLBHXH ngày 18/11/2025 của Sở Nội vụ Thành phố).

5. Mức đóng BHXH tự nguyện:

Thu nhập làm căn cứ đóng BHXH tự nguyện được người tham gia lựa chọn:

- **Thấp nhất** bằng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn là 1.500.000 đồng.

- **Cao nhất** cao nhất bằng 20 lần mức tham chiếu là 50.600.000 đồng.

Mức hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên mức đóng BHXH hằng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn trong thời gian tối đa 10 năm (120 tháng). Mức hỗ trợ cụ thể:

Người tham gia	Tỷ lệ hỗ trợ	NSNN hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện (đồng/tháng)
Người thuộc hộ nghèo; người đang sinh sống tại xã đảo, đặc khu theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	80%	264.000
Người thuộc hộ cận nghèo	65%	214.500
Người dân tộc thiểu số	30%	99.000
Người tham gia khác	20%	66.000

Người tham gia BHXH tự nguyện thuộc đối tượng hỗ trợ ở nhiều mức khác nhau thì được hỗ trợ theo mức cao nhất.

6. Trường hợp người tham gia BHYT, BHXH tự nguyện đã đóng theo phương thức đóng 03 tháng hoặc 06 tháng hoặc 12 tháng một lần hoặc đóng một lần cho nhiều năm về sau mà trong thời gian đó có sự thay đổi về đối tượng được hỗ trợ hoặc thay đổi mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn, mức đóng BHYT, mức tham chiếu thì không điều chỉnh mức chênh lệch số tiền đã đóng; người tham gia và Ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung hoặc không được hoàn trả phần chênh lệch do điều chỉnh đối với thời gian còn lại mà người tham gia đã đóng BHYT.

7. BHXH Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tự điều chỉnh mức lương cao nhất tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN đối với người tham gia đã kê khai đúng mức lương và phụ cấp lương trên hợp đồng lao động, đơn vị không phải nộp hồ sơ. Trường hợp đơn vị chưa kê khai đúng mức lương và phụ cấp lương trên hợp đồng, đề nghị đơn vị lập hồ sơ điều chỉnh mức lương đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ BNN theo đúng quy định.

BHXH Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các đơn vị sử dụng lao động, các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố, Cơ quan quản lý người tham gia BHYT, Tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng, người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng và người tham gia BHYT theo hộ gia đình được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (đề b/c);
- Sở GD & ĐT, Sở nội vụ, Sở y tế (để phối hợp);
- Đơn vị sử dụng lao động;
- Cơ sở giáo dục;
- Tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng;
- Văn phòng; Các phòng nghiệp vụ; BHXH cơ sở;
- Công TTĐT BHXH TP.HCM;
- Lưu: VT, QLT (Thị).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Thanh